

Bản án số: 83/2026/HS-ST

Ngày: 12/02/2026.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Quân**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Dương Tú Anh**

Bà Vũ Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Xuân Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: ông Chu Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 12/02/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 – Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2026/HSST ngày 06/02/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngân Văn Đ**, sinh năm: 2005; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Thôn B, xã G, tỉnh Lào Cai; Nơi ở hiện tại: không cố định; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Tham gia đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Ngân Văn T và bà Lò Thị D; Danh chỉ bản số 144 lập ngày 04/02/2026 tại phân trại tạm giam Đ, Hà Nội; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/01/2026. Bị cáo hiện tại đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam số I – Công an Thành phố H (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Quang P – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước Thành phố H (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 28/01/2026, tổ công tác Công an phường O tuần tra phòng chống tội phạm tại khu vực vỉa hè đối diện trước số E ngõ C H, phường O, thành phố Hà Nội phát hiện Ngân Văn Đ đứng cạnh 03 thùng các-tông có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra.

Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện bên trong 03 thùng các-tông chứa 71 ống hình trụ tròn màu nâu, một đầu ống hình trụ tròn có gắn dây dẫn màu xanh, trong đó các ống trụ tròn to nhất có kích thước (24x9) cm và các ống hình trụ

tròn nhỏ nhất có kích thước (18,5x6) cm. Tại chỗ, Đ khai nhận đây là pháo nổ mang đi giao cho khách. Công an phường O đã đưa Đ cùng tang vật liên quan về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan điều tra thu giữ của Ngân Văn Đ:

- 71 ống hình trụ tròn màu nâu, một đầu ống hình trụ tròn có gắn một đoạn dây dẫn màu xanh, trong đó các ống hình trụ tròn to nhất có kích thước (24x9) cm và xác ống hình trụ tròn nhỏ nhất có kích thước (18,5x6)cm

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus, Imei: 353809082222446 máy đã qua sử dụng

Tại Bản Kết luận giám định số 1388 ngày 04/02/2026 của Phòng K- C kết luận: *71 ống trụ hình tròn màu nâu, một đầu mỗi ống hình trụ tròn có gắn một đoạn dây dẫn màu xanh (trong đó các ống hình trụ tròn to nhất kích thước (24x9) cm và các ống hình trụ tròn nhỏ kích thước (18,5x6) cm đều là pháo nổ, tổng khối lượng: 68,5kg.*

Tại Cơ quan Công an, Ngân Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Khoảng 11h ngày 26/01/2026, Đ gặp một người đàn ông tên V không rõ nhân thân lai lịch thuê Đ vận chuyển pháo nổ từ Hải Phòng lên Hà Nội với giá 5.000.000 đồng, Đ đồng ý. Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 28/01/2026, Đ cùng V đi taxi từ Hải Phòng chở theo 03 thùng các- tông đựng pháo nổ đến khu vực vỉa hè đối diện số nhà E ngõ C H, phường O, Hà Nội. V bảo Đ bê hàng xuống để lên vỉa hè, chờ khách đến thì giao cho khách còn V thì đi vệ sinh. Khi Đ đang đứng chờ khách thì bị Tổ công tác của Công an phường O kiểm tra, bắt giữ như trên.

Đối với đối tượng tên V thuê Đ vận chuyển trái phép pháo nổ. Do Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo “Mình N” là người nhận Pháo nổ của Đ giao, do Đ không có thông tin số điện thoại và không có thông tin tài khoản. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với lái xe taxi, xe ôm chở Đ ngày 28/01/2026 là do người đàn ông tên V thuê, Đ không rõ nhân thân lai lịch của những người này, không có thông tin, tài liệu để xác minh làm rõ. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 204/CT-VKS-KV2 ngày 06/02/2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội đã quyết định truy tố Ngân Văn Đ về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng: điểm g, khoản 2, Điều 191; điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngân Văn Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số pháo nổ thu giữ của bị cáo. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo có ý kiến: nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân truy tố đối với bị cáo Ngân Văn Đ. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhận tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bị cáo mới học hết lớp 7 nên nhận thức còn hạn chế; gia đình bị cáo có ông nội là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng: điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử phạt bị cáo ở mức án thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát; miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Ngân Văn Đ đã khai nhận hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Hà Nội đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, đồ vật, tài liệu thu giữ cùng với các chứng cứ có trong hồ sơ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, đủ căn cứ để kết luận: K hoảng 16 giờ 00 phút ngày 28/01/2026, tại trước số nhà E, ngõ C H, phường O, Thành phố Hà Nội, Ngân Văn Đ đã có hành vi vận chuyển trái phép 68,5 kg pháo nổ từ Hải Phòng đến trước số nhà E, ngõ C H, phường Ô, Thành phố Hà Nội thì bị Công an phường Ô, Thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang. Hành vi vận chuyển trái phép 68,5 kg pháo nổ của Ngân Văn Đ đã

phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm g, khoản 2, Điều 191 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước trong việc quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm; gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ hậu quả rất nguy hiểm gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với động cơ, mục đích vụ lợi cá nhân, thu lời bất chính. Cần thiết áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong thời gian tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi mới đủ tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để áp dụng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với các đối tượng: V là người thuê Đ vận chuyển pháo nổ; người sử dụng tài khoản Zalo “Minh N” là người nhận pháo nổ của Đ giao và người lái xe taxi, xe ôm chở Đ, Đ khai không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ để xử lý nên HĐXX không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ số pháo nổ thu giữ của Đ.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus thu giữ của Đ dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Ngân Văn Đ** phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ vào điểm g, khoản 2, Điều 191; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Ngân Văn Đ**: 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2026.

Áp dụng: Điều 106, 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí

và lệ phí Tòa án; Nghị định số 142/2024/NĐ-CP ngày 30/10/2024 của Chính phủ quy định về Quản lý kho vật chứng và tài liệu, đồ vật.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng và nội dung bên trong. Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 2 – Thành phố Hà Nội theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 202 ngày 06/02/2026.

Tịch thu tiêu hủy 71 quả pháo nổ có đặc điểm: Ống hình trụ tròn màu nâu, một đầu ống hình trụ tròn có gắn dây dẫn màu xanh, trong đó các ống trụ tròn to nhất có kích thước (24x9) cm và các ống hình trụ tròn nhỏ nhất có kích thước (18,5x6) cm. Vật chứng trên hiện đang lưu trữ tại kho vật chứng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H. Yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Thành phố H chuyển vật chứng trên đến Bộ tư lệnh thủ đô để bảo quản và tiêu hủy theo quy định.

Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 2 – Hà Nội;
- Phòng THADS KV2 – Hà Nội;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Quân